

KẾ HOẠCH
Giáo dục hoà nhập cho học sinh khuyết tật năm học 2026-2027

Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của các Bộ trưởng Bộ GDĐT, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối với NKT;

Căn cứ Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật;

Căn cứ Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030;

Thực hiện kế hoạch số 02/KH-THQST ngày 28/8/2026 của Trường Tiểu học Quế Sơn Trung về Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2026-2027;

Thực hiện kế hoạch số 12/KH-THQST ngày 26/9/2026 của Trường Tiểu học Quế Sơn Trung về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2026 – 2027.

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, trường Tiểu học Quế Sơn Trung xây dựng Kế hoạch giáo dục hoà nhập cho học sinh khuyết tật năm học 2026-2027 cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát, kịp thời của các cấp chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể nhất là sự đồng tình ủng hộ tích cực của Ban đại diện CMHS cũng như phụ huynh học sinh trong các hoạt động giáo dục của trường.

- Giáo viên giảng dạy nhiệt tình, thường xuyên chăm sóc quan tâm trẻ và có sự phối hợp tích cực của phụ huynh trẻ khuyết tật.

2. Khó khăn:

- Hầu hết giáo viên chưa được bồi dưỡng kiến thức và phương pháp giáo dục trẻ khuyết tật nên còn gặp nhiều khó khăn trong dạy học.

- Trình độ tiếp thu của các em quá chậm, các em khó khăn trong việc nhận biết chữ cái, phát âm không rõ, viết chưa thạo và gặp nhiều khó khăn khi làm toán.

- Đa số học sinh khuyết tật ở dạng thiếu năng trí tuệ nặng nên việc tiếp thu của các em khó khăn thậm chí có em cũng không biết trả lời những câu hỏi đơn giản xoay quanh các vấn đề cuộc sống của các em; một số em bị mắc chứng tăng động, giảm chú

ý nên thường xuyên làm mất trật tự, quậy phá và trêu chọc bạn, không nghe lời giáo viên làm ảnh hưởng đến những học sinh khác trong lớp.

3. Tình hình giáo viên và học sinh:

3.1. Danh sách học sinh khuyết tật học hòa nhập

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Lớp	Nơi ở (Thôn)
		Nam	Nữ			
1	Phạm Ngọc Minh Kỳ	2019		Kinh	1/2	Thôn Phước Thành
2	Nguyễn Quỳnh Như		2019	Kinh	1/8	Thôn Đồng Thành
3	Nguyễn Minh Tâm	2019		Kinh	2/2	Thôn Phước Thành
4	Hoàng Anh Khoa	2019		Kinh	2/5	Thôn Lộc Thượng
5	Nguyễn Lê Khánh Ngân		2019	Kinh	2/7	Thôn Thượng Đức
6	Lê Thạch Sang	2018		Kinh	2/7	Thôn Phú Đa
7	Nguyễn Đình Khiêm	2019		Kinh	2/8	Thôn Cang Đông
8	Nguyễn Ngọc An Nhiên		2018	Kinh	3/1	Thôn Phước Dương
9	Cao Thanh Trúc		2017	Kinh	3/1	Thôn Phước Dương
10	Lê Lôi	2018		Kinh	3/5	Thôn Lộc Thượng
11	Nguyễn Cao Phương Nhi		2018	Kinh	3/7	Thôn Thượng Đức
12	Nguyễn Thiện Minh	2016		Kinh	3/7	Thôn Thượng Đức
13	Nguyễn Công Tiến	2017		Kinh	3/9	Thôn Cang Đông
14	Phùng Thị Ngọc Trinh		2017	Kinh	4/2	Thôn Phước Ninh
15	Phan Lê Phước Sang	2017		Kinh	4/3	Thôn Phước Thượng
16	Đinh Thị Ngọc Hân		2017	Kinh	4/4	Thôn Trung Sơn
17	Phạm Ân Nghĩa	2017		Kinh	4/6	Thôn An Thành
18	Lê Trần Thiên An		2016	Kinh	5/1	Thôn Xuân An, Xã Đồng Dương
19	Phạm Vũ Thiên Phúc	2016		Kinh	5/1	Thôn Phước Dương
20	Đinh Thị Nhã Phương		2016	Kinh	5/1	Thôn Phong Phú
21	Nguyễn Đình Quỳnh Nhung		2016	Kinh	5/3	Thôn Phước Thượng
22	Võ Lê Thiên Nga		2016	Kinh	5/4	Thôn Trung Sơn
23	Nguyễn Thái Phúc	2016		Kinh	5/4	Thôn Trung Sơn
24	Trương Ngọc Hân		2015	Kinh	5/6	Thôn An Thành

3.2. Giáo viên chủ nhiệm lớp có học sinh khuyết tật:

STT	Họ và tên	Chủ nhiệm Lớp	Trình độ chuyên môn	Dạy Phân hiệu/ Điểm trường
-----	-----------	---------------------	---------------------------	-------------------------------

1	Nguyễn Thị Phụng	1/2	ĐHTH	Điểm trường 2
2	Nguyễn Thị Thảo	1/8	ĐHTH	Phân hiệu 2
3	Nguyễn Thị Bích Liên	2/2	ĐHTH	Điểm trường 2
4	Trần Thị Tường Mỹ	2/5	ĐHTH	Điểm trường 3
5	Nguyễn Thị Như Nguyệt	2/7	ĐHTH	Điểm trường 5
6	Hoàng Thị Thu Hương	2/8	ĐHTH	Phân hiệu 2
7	Nguyễn Thị Hạnh	3/1	ĐHTH	Điểm trường chính
8	Phạm Thị Hoa	3/5	ĐHTH	Điểm trường 3
9	Thái Văn Duyên	3/7	ĐHTH	Điểm trường 5
10	Lê Thị Tuyết Hoa	3/9	ĐHTH	Phân hiệu 2
11	Hồ Quang Trai	4/2	ĐHTH	Điểm trường 2
12	Nguyễn Thị Tường Vi	4/3	ĐHTH	Điểm trường 1
13	Nguyễn Thị Kiều Trinh	4/4	ĐHTH	Phân hiệu 1
14	Đặng Ngọc Hải	4/6	ĐHTH	Điểm trường 4
15	Trần Thị Thanh Tâm	5/1	ĐHTH	Điểm trường chính
16	Nguyễn Thị Thúy Nga	5/3	ĐHTH	Điểm trường 1
17	Nguyễn Thị Tiên	5/4	ĐHTH	Phân hiệu 1
18	Phan Văn Duẩn	5/6	ĐHTH	Điểm trường 4

II. CÁC NHIỆM VỤ TRONG TÂM

Nâng cao nhận thức về việc thực hiện GDHN cho HSKT trong trường Tiểu học.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục cho HSKT; thu hút các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân để phục vụ công tác GDHN.

- Thực hiện tốt công tác điều tra số trẻ khuyết tật trên địa bàn, nhằm kịp thời tư vấn cho gia đình có biện pháp can thiệp sớm, đưa đến trường học hòa nhập.

- Nội dung chương trình, hình thức kiểm tra đánh giá được điều chỉnh sao cho phù hợp với đối tượng học sinh (mức độ tật, dạng tật, khả năng, nhu cầu... của học sinh).

Sau khi hoàn thành cấp tiểu học, học sinh được vào học hòa nhập tại các trường Trung học cơ sở (THCS), (nếu học sinh có nhu cầu).

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tăng cường công tác tuyên truyền về chủ trương, chính sách đối với trẻ khuyết tật

Tham mưu với cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương, phối hợp với các đoàn thể chính trị, các tổ chức xã hội đẩy mạnh việc tuyên truyền vận động đưa Luật Người khuyết tật vào cuộc sống làm cho mọi lực lượng xã hội có nhận thức đúng và nâng cao trách nhiệm của mình tham gia đóng góp có trách nhiệm để thực hiện phương thức giáo dục cho trẻ hòa nhập theo Luật định.

Nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên hiểu và thống nhất quan điểm thực hiện GDHN cho HSKT là phương thức chủ yếu giáo dục học sinh khuyết tật.

Nghiên cứu thực hiện các hướng dẫn và quy định của Bộ GDĐT, Sở GDĐT về việc thực hiện GDHN cho HSKT.

2. Xây dựng kế hoạch

Giáo viên chủ nhiệm có HSKT xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân theo quy định.

Giáo viên bộ môn có HSKT phối hợp với GVCN cùng xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân của HSKT.

- Mỗi trẻ khuyết tật đều được lập hồ sơ giáo dục cá nhân (đính kèm Phụ lục 1)
- Kế hoạch giáo dục cá nhân dành cho học sinh khuyết tật được xây dựng trên cơ sở chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học và nhu cầu, khả năng của người khuyết tật theo hướng dẫn chung.

3. Công tác tuyển sinh và duy trì sĩ số HSKT tham gia GDHN

Thực hiện điều tra nắm chắc số trẻ trong độ tuổi trên địa bàn, đặc biệt đối với trẻ khuyết tật để có biện pháp huy động hết trẻ khuyết tật trong độ tuổi có khả năng học tập, tạo điều kiện cho trẻ được học hòa nhập tại trường học thuận lợi nhất.

4. Thực hiện chương trình, tổ chức dạy học, hoạt động và kiểm tra đánh giá

a) Thực hiện chương trình, tổ chức dạy học, hoạt động

Tiếp tục thực hiện dạy học GDHN có hiệu quả, cần chú ý từ khâu xây dựng kế hoạch, thực hiện chương trình, xét miễn giảm đối với HSKT tham gia học hòa nhập.

Chương trình giảng dạy cho HSKT được xây dựng trên cơ sở yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của chương trình cấp học, do đó giáo viên ngoài việc sử dụng sách giáo khoa hiện hành, có thể linh hoạt tham khảo, nghiên cứu, sử dụng một số tài liệu đặc trưng với từng dạng khuyết tật để linh hoạt phục vụ công tác giảng - dạy có hiệu quả. Trường hợp HSKT không có khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục chung, Hiệu trưởng quyết định điều chỉnh, miễn, giảm, thay thế một số nội dung môn học hoặc một số môn học, hoạt động giáo dục cho phù hợp và được thể hiện trong Kế hoạch giáo dục cá nhân (KHGDCN). KHGDCN bao gồm các thông tin về: khả năng, nhu cầu; các đặc điểm cá nhân; mục tiêu năm học và mục tiêu học kì; thời gian, nội dung, biện pháp và người thực hiện; kết quả đánh giá và điều chỉnh sau đánh giá đối với người học. Đối với HSKT có thể theo học được chương trình chung, giáo viên không phải xây dựng KHGDCN, chỉ điều chỉnh trong dạy học.

Trong tổ chức các hoạt động giáo dục đảm bảo các yêu cầu và mục tiêu chung, cần khích lệ những HSKT tham gia, khai thác tốt khả năng của các em (cá biệt có những HS có khả năng bẩm sinh như múa, hát, vẽ, tính toán,...), điều đó hết sức có ý nghĩa trong GDHN.

HSKT có nhu cầu hỗ trợ đặc biệt được bố trí tiết học cá nhân trong nhà trường hoặc rèn luyện thêm ở các cơ sở giáo dục chuyên biệt tại địa phương (nếu có điều kiện) ngoài chương trình học và các hoạt động chung trong lớp học hòa nhập dành cho HSKT.

**** Nội dung, phương pháp giáo dục***

- Căn cứ nội dung chương trình giáo dục theo quy định của Bộ GDĐT đối với bậc học tiểu học.
- Dựa vào khả năng, nhu cầu của mỗi trẻ khuyết tật đã xác định trong sổ KHGDCN và kế hoạch giáo dục chung.
- Trên cơ sở đó giáo viên điều chỉnh nội dung, chương trình các môn học và phương pháp giáo dục một cách phù hợp với từng đối tượng người học.
- Giáo viên bộ môn đề xuất miễn, giảm nội dung hoặc môn học tùy theo khả năng của cá nhân người học.

b) Đánh giá HSKT

Thực hiện theo Điều 8 về Đánh giá học sinh ở trường, lớp dành cho NKT tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Khi đánh giá kết quả giáo dục của HSKT học hòa nhập, giáo viên lưu ý phải thực hiện theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của người học. Kết quả giáo dục môn học hoặc hoạt động giáo dục mà HSKT đáp ứng được yêu cầu chương trình giáo dục chung được đánh giá như đối với học sinh không khuyết tật nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập. Những môn học hoặc hoạt động giáo dục mà NKT không có khả năng đáp ứng yêu cầu chung được đánh giá theo kết quả thực hiện KHGDCN; không đánh giá những nội dung môn học, môn học hoặc nội dung giáo dục được miễn.

5. Nâng cao năng lực đội ngũ

Nhà trường và Giáo viên có trách nhiệm huy động, tiếp nhận HSKT tham gia học hòa nhập; vì vậy cần làm tốt công tác điều tra và công tác tuyển sinh đầu năm học.

Nhà trường có học sinh tham gia GDHN cần có các hoạt động có tính chuyên đề về GDHN như: viết sáng kiến, tổ chức thao giảng, dự giờ về GDHN, qua đó bồi dưỡng giáo viên có chiều sâu và chất lượng hơn, hiệu quả hơn.

Xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn GDHN để phát triển năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng nhiệm vụ GDHN. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn về giáo dục khuyết tật nhằm chia sẻ kinh nghiệm và giải đáp các thắc mắc trong quá trình thực hiện của giáo viên; tổ chức các hội nghị, hội thảo giữa nhà trường, cá nhân, gia đình HSKT nhằm chia sẻ kinh nghiệm và phối hợp chăm sóc, giáo dục HSKT có hiệu quả.

6. Hồ sơ HSKT

- Giấy chứng nhận khuyết tật do cơ quan có thẩm quyền cấp;
- Kế hoạch giáo dục cá nhân (Phụ lục 01);
- Giấy khai sinh (bản sao);
- Học bạ (như học sinh không khuyết tật);
- Sổ theo dõi chăm sóc sức khỏe (theo mẫu của cơ quan y tế);
- Giấy chứng nhận hoàn thành tiểu học;
- Các hồ sơ thực hiện về chính sách học bổng và hỗ trợ phương tiện, đồ dùng học tập theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH- BTC, các hồ sơ khác (nếu có);

- Các loại giấy tờ liên quan khác.

7. Chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên và học sinh trong thực hiện GDHN

- **Về chế độ cho giáo viên:** Thực hiện theo Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật NKT;

- **Về chế độ của học sinh:** Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT BGDDT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của các Bộ trưởng Bộ GDĐT, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối với NKT.

8. Công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục HSKT là trách nhiệm của nhà trường, gia đình và toàn xã hội. Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia vào công tác huy động HSKT ra lớp, tổ chức thực hiện GDHN cho HSKT.

Nhà trường chủ động phối hợp với gia đình, các tổ chức liên quan, cộng đồng trong công tác huy động trẻ khuyết tật ra lớp, thiết kế hoạt động và lập kế hoạch cá nhân cho từng học sinh khuyết tật. Xây dựng môi trường GDHN thân thiện, an toàn, chất lượng và hiệu quả cho HSKT. Giáo dục học sinh lòng yêu thương và giúp đỡ HSKT, tránh đối xử phân biệt, kì thị đối với HSKT.

Cùng với chính quyền địa phương, các ban ngành, đoàn thể xã hội có liên quan có trách nhiệm tư vấn, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận tiện trong việc xác nhận mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật cho HSKT theo Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH. Giấy xác nhận khuyết tật là cơ sở để nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục và thực hiện các chế độ, chính sách về giáo dục HSKT theo quy định.

Gia đình phối hợp với nhà trường thực hiện chăm sóc, giáo dục cho HSKT theo kế hoạch giáo dục cá nhân; giúp đỡ, tạo điều kiện thuận tiện và cơ hội cho các em tham gia các hoạt động ngoài nhà trường để hòa nhập cộng đồng.

Các tổ chức xã hội, nhóm hỗ trợ cộng đồng phối hợp với ngành giáo dục tuyên truyền, nâng cao nhận thức về trách nhiệm chăm sóc, giáo dục HSKT; tạo môi trường thân thiện; hỗ trợ các hoạt động huy động HSKT ra lớp, chăm sóc, GDHN HSKT.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1.1. Đối với nhà trường:

- Tiếp nhận trẻ khuyết tật có đủ khả năng hòa nhập đến học.
- Trang bị cơ sở vật chất, tạo cơ hội và điều kiện cho trẻ khuyết tật, được tham gia các hoạt động hòa nhập với cộng đồng.
- Xây dựng kế hoạch hoạt động, đội ngũ giáo viên, nhân viên, hỗ trợ cho học sinh khuyết tật theo đơn vị lớp.
- Phối hợp chặt chẽ với gia đình, các tổ chức xã hội và các lực lượng cộng đồng để chăm sóc, giáo dục cho học sinh khuyết tật.
- Tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên tham gia học tập nâng cao chuyên môn về giáo dục cho học sinh khuyết tật.

1.2. Đối với lớp hòa nhập:

- Cần quan tâm, chia sẻ, động viên học sinh khuyết tật tham gia các hoạt động của lớp;
- Hỗ trợ học sinh khuyết tật về các hoạt động mà học sinh chưa thực hiện được.

1.3. Đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy lớp có học sinh khuyết tật:

- Phải tôn trọng và thực hiện các quyền của trẻ khuyết tật, có phẩm chất đạo đức tốt, yêu thương trẻ khuyết tật, tích cực trong việc nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật.
- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chương trình, kế hoạch dạy học theo yêu cầu và các quy định của trường.
- Chủ động phối hợp với tổ, nhóm chuyên môn trong việc lập kế hoạch giáo dục cá nhân; tổ chức hoạt động giáo dục, đánh giá kết quả giáo dục theo kế hoạch giáo dục cá nhân của trẻ khuyết tật.
- Thường xuyên tự bồi dưỡng, đổi mới phương pháp, học hỏi kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.
- Tư vấn cho nhà trường và gia đình trẻ khuyết tật trong việc hỗ trợ, can thiệp, xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật.

1.4. Đối với học sinh khuyết tật:

- Được chăm lo rèn luyện, phục hồi chức năng, bảo vệ sức khỏe;
- Thực hiện nhiệm vụ học tập và rèn luyện theo chương trình, kế hoạch của trường.
- Tham gia các hoạt động trong và ngoài nhà trường phù hợp với khả năng của mình.
- Tôn trọng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và rèn luyện.
- Thực hiện nội quy nhà trường; giữ gìn và bảo vệ tài sản chung.

Trên đây là Kế hoạch Giáo dục hoà nhập cho học sinh khuyết tật của trường Tiểu học Quế Sơn Trung trong năm học 2026-2027; đề nghị giáo viên chủ nhiệm các lớp có HSKT và giáo viên bộ môn phối hợp cùng với GVCN có HSKT xây dựng kế hoạch Giáo dục hoà nhập cụ thể cho từng em (theo từng tháng) trong năm học. Hằng tháng giáo viên báo cáo về BGH tình hình giáo dục học sinh khuyết tật để nhà trường nắm bắt, theo dõi và có biện pháp xử lý kịp thời. Trên cơ sở kế hoạch này, Nhà trường yêu cầu các Tổ chuyên môn, các giáo viên thực hiện nghiêm túc đúng theo kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH, Hiệu trưởng (theo dõi, chỉ đạo);
- TCM; GV (thực hiện);
- Lưu: VT, CM.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Thanh Tĩnh